

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3,0 Điểm)

Câu 1. Trong các phân số sau, phân số nào biểu diễn số hữu tỉ $\frac{2}{-5}$

A. $\frac{-4}{10}$.

B. $\frac{-4}{15}$.

C. $\frac{-12}{15}$.

D. Một kết quả khác.

Câu 2. Cách viết nào biểu diễn số hữu tỉ

A. $\frac{3}{0}$.

B. $\frac{8}{-5}$.

C. $\frac{2,4}{2}$

D. $\frac{-3}{-5,5}$

Câu 3. Khẳng định nào sau đây đúng

A. Tập hợp số hữu tỉ gồm các số hữu tỉ dương và các số hữu tỉ âm.

B. Tập hợp số hữu tỉ gồm số 0 và các số hữu tỉ dương hoặc các số hữu tỉ âm.

C. Tập hợp số hữu tỉ gồm các số hữu tỉ âm, số 0 và các số hữu tỉ dương.

D. Cả 3 câu đều sai.

Câu 4. So sánh hai số hữu tỉ $x = \frac{-2}{3}$ và $y = \frac{1}{-2}$, ta có:

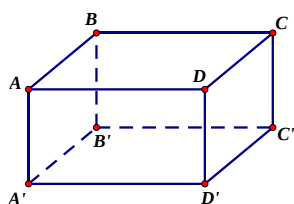
A. $x = y$

B. $x < y$

C. $x > y$

D. Tất cả đều đúng.

Câu 5. Cho hình hộp chữ nhật ABCD.A'B'C'D' như hình. Cạnh AD bằng cạnh nào?



A. BC

B. A'D'

C. B'C'

D. Tất cả đều đúng.

Câu 6. Số đường chéo trong hình hộp chữ nhật là

A. 5

B. 4

C. 3

D. 2

Câu 7. Hình hộp chữ nhật ABCD.A'B'C'D' có DC = 6cm. Khẳng định nào sau đây đúng?

A. A'B' = 6cm

B. B'C' = 6cm.

C. AD = 6cm.

D. AC' = 6cm.

Câu 8. Hình lập phương có một cạnh bằng 5cm. Diện tích xung quanh của hình lập phương là:

A. 100 cm^3 .

B. 125 cm^2

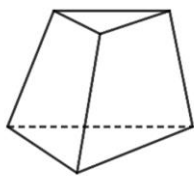
C. 100 cm^2

D. 125 cm^3

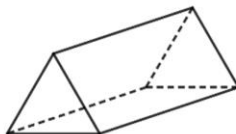
Câu 9. Trong các hình sau, hình nào là hình lăng trụ đứng tam giác?



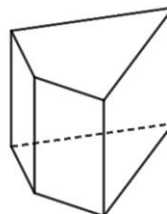
Hình 1



Hình 2



Hình 3



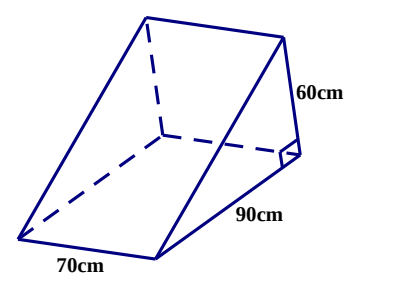
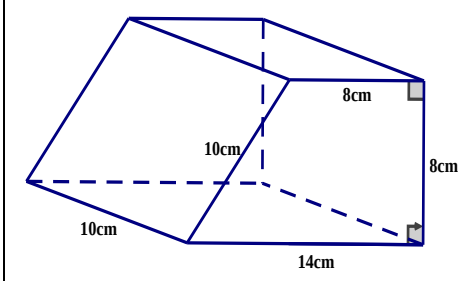
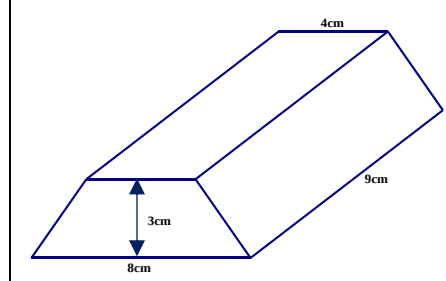
Hình 4

A. Hình 1.

B. Hình 2.

C. Hình 3.

D. Hình 4.

		
Hình (a)	Hình (b)	Hình (c)

Câu 10. Cho hình lăng trụ đứng tam giác như hình (a). Chiều cao của hình lăng trụ là:

- A. 60cm B. 70cm C. 90cm D. Tất cả đều sai.

Câu 11. Diện tích xung quanh của một hình lăng trụ đứng tứ giác có kích thước như hình (b) là:

- A. 320cm². B. 400cm² C. 600cm² D. 880cm².

Câu 12. Chiều cao của hình lăng trụ đứng có đáy là hình thang cân như hình (c) là:

- A. 3cm. B. 4cm. C. 8cm D. 9cm.

II. PHẦN TỰ LUẬN (7,0 Điểm)

Bài 1: (0,75 điểm). (NB) Sắp xếp các số hữu tỉ sau theo thứ tự giảm dần

$$\frac{-4}{5}; 2\frac{2}{3}; -2; \frac{0}{27}; -0,32; \frac{5}{12}$$

Bài 2: (1,5 điểm). (VD) Thực hiện phép tính (Tính hợp lí nếu có thể)

$$\text{a) } \frac{1}{7} + \frac{6}{7} : \left(-1\frac{1}{5}\right) \quad \text{b) } \frac{5}{9} : \left(\frac{1}{11} - \frac{5}{22}\right) + \frac{5}{9} : \left(\frac{1}{15} - \frac{2}{3}\right) \quad \text{c) } \frac{5^{16} \cdot 27^7}{125^5 \cdot 9^{11}}$$

Bài 3: (1,5 điểm). (TH) Tìm số hữu tỉ x , biết:

$$\text{a) } \frac{-5}{9} : x = \frac{2}{3} \quad \text{b) } \left(\frac{5}{7} - x\right) \cdot \frac{11}{15} = \frac{-22}{45}$$

Bài 4: (1,0 điểm). (TH)

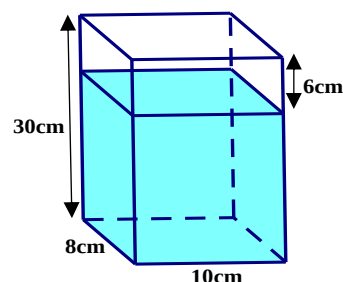
Một hộp sữa có dạng hình hộp chữ nhật với các kích thước của đáy dưới là 4cm, 5cm và chiều cao là 12cm. Tính diện tích xung quanh và thể tích hộp sữa đó?

Bài 5: (0,75 điểm). (TH)

Cho hình lăng trụ đứng có độ dài cạnh bên là 10cm và đáy là tam giác. Biết tam giác đó có độ dài các cạnh là 4cm, 5cm, 6cm. Tính diện tích xung quanh của hình lăng trụ đứng đã cho.

Bài 6: (0,5 điểm). (VD)

Một hình lăng trụ có kích thước đáy và chiều cao như hình. Hùng đổ vào đó một lượng nước, rồi đo khoảng cách từ mực nước sau khi đổ vào tới miệng bình được 6cm. Hỏi số lít nước Hùng đổ vào là bao nhiêu?



Bài 7: (1,0 điểm). (VDC) Một cửa hàng thời trang giảm giá 20% cho tất cả các sản phẩm. Nếu khách hàng nào có thẻ khách hàng thân thiết của cửa hàng thì được giảm giá 10% trên giá đã giảm. Chị Lan có thẻ khách hàng thân thiết của cửa hàng chị đã mua một chiếc túi xách và đã phải trả số tiền là 765 000 đồng. Hỏi giá ban đầu của chiếc túi xách đó là bao nhiêu?

HẾT

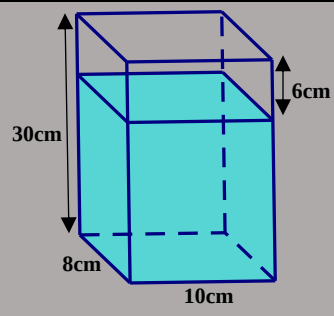
ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM

PHẦN TRẮC NGHIỆM (3,0 ĐIỂM)

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
A	B	C	B	D	B	A	C	C	B	B	D

PHẦN TỰ LUẬN (7,0 ĐIỂM)

Bài	Đáp án	Điểm
1	Bài 1 (0,75 điểm): $-\frac{4}{5}; 2\frac{2}{3}; -2; \frac{0}{27}; -0,32; \frac{5}{12}$	
	$2\frac{2}{3}; \frac{5}{12}; \frac{0}{27}; -0,32; -\frac{4}{5}; -2$	0,75
2	Bài 2a (0,5 điểm): $\frac{1}{7} + \frac{6}{7} : \left(-1\frac{1}{5}\right)$	
	$= \frac{1}{7} + \frac{6}{7} \cdot \frac{-5}{6} = \frac{1}{7} + \frac{-5}{7}$	0.25
	$= \frac{-4}{7}$	0.25
	Bài 2b (0,5 điểm): $\frac{5}{9} : \left(\frac{1}{11} - \frac{5}{22}\right) + \frac{5}{9} : \left(\frac{1}{15} - \frac{2}{3}\right);$	
	$= \frac{5}{9} : \frac{-3}{22} + \frac{5}{9} : \frac{-3}{5}$ $= \frac{5}{9} \cdot \frac{-22}{3} + \frac{5}{9} \cdot \frac{-5}{3}$	0.25
	$= \frac{5}{9} \cdot \left(\frac{-22}{3} + \frac{-5}{3}\right)$ $= \frac{5}{9} \cdot -9$ $= -5$	0,25
	Bài 2c (0,5 điểm): $\frac{5^{16} \cdot 27^7}{125^5 \cdot 9^{11}} \cdot$	
	$= \frac{5^{16} \cdot 3^{21}}{5^{15} \cdot 3^{22}}$	0.25
	$= \frac{5}{3}$	0.25
3	Bài 3a (0,75 điểm): Tìm số hữu tỉ x , biết: $\frac{-5}{9} : x = \frac{2}{3};$	
	$x = \frac{-5}{9} : \frac{2}{3}$	0.5

	$x = \frac{-5}{6}$	0.25
	Bài 3b (0,75 điểm). $\left(\frac{5}{7} - x\right) \cdot \frac{11}{15} = \frac{-22}{45}$.	
	$\left(\frac{5}{7} - x\right) = \frac{-22}{45} : \frac{11}{15}$	0.25
	$\left(\frac{5}{7} - x\right) = -\frac{2}{3}$	0.25
	$x = \frac{5}{7} + \frac{2}{3}$ $x = \frac{29}{21}$	0.25
4	Bài 4 (1,0 điểm). Một hộp sữa có dạng hình hộp chữ nhật với các kích thước của đáy dưới là 4cm, 5cm và chiều cao là 12cm. Tính diện tích xung quanh và thể tích hộp sữa đó?	
	$S_{xq} = 2. 5 + 4 .12 = 216 \text{ cm}^2$.	0.5
	$V = 5.4.12 = 240 \text{ cm}^3$	0.5
5	Bài 5 (0,75 điểm). Cho hình lăng trụ đứng có độ dài cạnh bên là 10cm và đáy là tam giác. Biết tam giác đó có độ dài các cạnh là 4cm, 5cm, 6cm. Tính diện tích xung quanh của hình lăng trụ đứng đã cho.	
	$S_{xq} = (4 + 5 + 6).10 = 150 \text{ cm}^2$	0.75
6	Một hình lăng trụ có kích thước đáy và chiều cao như hình. Hùng đổ vào đó một lượng nước, rồi đo khoảng cách từ mực nước sau khi đổ vào tới miệng bình được 6cm. Hỏi số lít nước Hùng đổ vào là bao nhiêu?	
	Diện tích mặt đáy hình hộp chữ nhật $S = 8.10 = 80(\text{cm}^2)$.	0.25
	Số lít nước Hùng đổ vào là $80.(30 - 6) = 1920 (\text{cm}^3) = 1,92 (\text{lít})$	0.25
7	Bài 7 (1,0 điểm). Một cửa hàng thời trang giảm giá 20% cho tất cả các sản phẩm. Nếu khách hàng nào có thẻ khách hàng thân thiết của cửa hàng thì được giảm giá 10% trên giá đã giảm. Chị Lan có thẻ khách hàng thân thiết của cửa hàng chị đã mua một chiếc túi xách và đã phải trả số tiền là 765 000 đồng. Hỏi giá ban đầu của chiếc túi xách đó là bao nhiêu?	
	Giá túi xách trước khi giảm 10% $765\ 000 : 90\% = 850\ 000 (\text{đồng})$.	0.5
	Giá túi xách ban đầu là: $850\ 000 : 80\% = 1\ 062\ 500 (\text{đồng})$.	0.5

Ghi chú: Học sinh giải cách khác đúng cho đủ điểm theo từng phần.

